

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2022/HS-PT

Ngày: 25-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/TLPT-HS ngày 04/7/2022 đối với bị cáo Lê Nhơn Long P, Nguyễn Phi Y, Lê Thanh T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST ngày 31-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Phi Y, sinh ngày 07/7/2001 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 209, Lô P chung cư N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: số 75C, khu phố A, Phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1975; chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự. Ngày 12/4/2021, bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền, số tiền phạt 1.500.000 đồng (đã đóng phạt ngày 12/4/2021); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2021, chuyển tạm giam từ ngày 19/6/2021 cho đến ngày 16/5/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng bảo lãnh đến nay, có mặt;

2. Lê Thanh T, sinh ngày 15/3/1983 tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Long An; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lê Thanh L, sinh năm 1960

và bà Bùi Thị Kim C, sinh năm 1961; vợ: Phạm Thị Bạch T, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con: có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự. Ngày 13/5/2021, bị Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 541/QĐ-XPVPHC về hành vi Tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền, số tiền phạt 7.500.000 đồng (đã đóng phạt ngày 24/01/2022). Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2021 cho đến nay, có mặt.

(Ngoài ra vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Văn T, Võ Văn T, Lê Thị P, Nguyễn Thành N, Võ Văn T, Lâm Thanh B, Ngô Thị Hồng M, Trần Minh B nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị. Riêng đối với bị cáo Lê Nhơn Long P có kháng cáo nhưng bị cáo đã rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Lê Nhơn Long P).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 20 phút ngày 09/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre bắt quả tang các đối tượng tổ chức đánh bạc và đánh bạc xảy ra tại đất vườn dừa của bà Hoàng Thị L tọa lạc tại ấp Ph, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre. Trong đó Huỳnh Văn T, Lê Thị P, Đào Phương H đang có hành vi tổ chức cho Lê Nhơn Long P, Nguyễn Phi Y, Võ Văn T, Lâm Thanh B, Lê Thanh T, Ngô Thị Hồng M, Nguyễn Thị Tuyết M, Lê Thị Mỹ L, Huỳnh Hồng P, Đỗ Trọng N, Nguyễn Đoàn Chí T, Trần Ngọc Thúy A, Đặng Thị Kim H, Hà Thị My M và nhiều đối tượng khác đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu được ăn thua bằng tiền.

Đồ vật, tài sản tạm giữ gồm:

- Tạm giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam 491.000.000 (bốn trăm chín mươi một triệu) đồng, trong đó có 63.300.000 (sáu mươi ba triệu ba trăm nghìn) đồng tại vị trí Phi và Yên làm cái; 03 đĩa bằng sành, 03 nắp đậy bằng nhựa, 07 hạt xí ngầu đã sử dụng, 06 hạt xí ngầu đựng trong túi nylon; mỗi hạt xí ngầu hình lục giác có 06 mặt, mỗi mặt có số lượng chấm tròn từ 01 đến 06, tương ứng số điểm từ 01 đến 06; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại bàn phím, màu đen; 01 điện thoại di động có chữ VERTU loại bàn phím; 01 túi vải màu trắng có nhãn hiệu GUCCI, có dây rút miệng túi màu đen; 01 túi da sọc ca rô màu đen-xám, có quai mang màu đen, trên túi có chữ LOUIS VUITTON PARIS.

- Tạm giữ tại hiện trường: 01 tấm bạt trải dưới đất để làm chiếu bạc; 02 đèn chiếu sáng.

- Tạm giữ trên người Huỳnh Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ

màu đen, loại bàn phím; số tiền 125.300.000 đồng, trong đó có 7.000.000 đồng là tiền T thu lợi bất chính từ việc thu xâu đánh bạc.

- Tạm giữ của Võ Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, vỏ màu đỏ nhạt; số tiền 8.495.000 đồng.

- Tạm giữ của Lê Thị P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, vỏ màu đen; số tiền 9.000.000 đồng; 01 vòng tay kim loại màu vàng có hình con công; 01 lắc tay kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu vàng có hình con công; 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn một hột; 01 vòng cổ kim loại màu trắng; 01 vòng cổ kim loại màu vàng có hình con công; 01 đôi bông tai kim loại màu trắng.

- Tạm giữ của Đào Phương H, sinh năm 1982, đăng ký thường trú ấp T, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại màn hình cảm ứng; số tiền 20.000.000 đồng.

- Tạm giữ của Lê Nhơn Long P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, phần lưng điện thoại bị nứt; 02 nhẫn kim loại màu vàng; 02 nhẫn kim loại màu trắng; 02 chiếc bông tai kim loại màu vàng; 01 vòng tay kim loại màu trắng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng; 06 hột xí ngầu.

- Tạm giữ của Nguyễn Phi Y: số tiền 1.300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng; 01 nhẫn kim loại màu trắng; 01 dây chuyền kim loại màu trắng; 02 chiếc bông tai kim loại màu trắng.

- Tạm giữ của Lâm Thanh B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại bàn phím; số tiền 16.000.000 đồng.

- Tạm giữ của Ngô Thị Hồng M: số tiền 85.000 đồng.

- Tạm giữ của Lê Thanh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu xám; số tiền 1.250.000 đồng; 01 Giấy phép lái xe mang tên Lê Thanh T.

- Tạm giữ của Nguyễn Đoàn Chí T, sinh năm 1985, đăng ký thường trú ấp T, xã S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại bàn phím; số tiền 400.000 đồng.

- Tạm giữ của Trần Ngọc Thúy A, sinh năm 1989, đăng ký thường trú Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng; số tiền 1.058.000 đồng; một quyển sổ tay.

- Tạm giữ của Hà Thị My M, sinh năm 1998, đăng ký thường trú Bến P, Phường 9, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại bàn phím.

- Tạm giữ của Đặng Thị Kim H, sinh năm 1971, đăng ký thường trú: Phường 6, thành phố B, tỉnh Bến Tre: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, loại bàn phím; số tiền 1.400.000 đồng.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1978, đăng ký thường trú Ấp 4, xã L, huyện C, tỉnh Long An: 01 điện thoại di động; số tiền 2.400.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng.

- Tạm giữ của Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1968, đăng ký thường trú Ấp 2, xã N, huyện B, tỉnh Long An: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại bàn phím; 02 nhẫn kim loại màu vàng.

- Tạm giữ của Huỳnh Hồng P, sinh năm 2003, đăng ký thường trú Phường 4, thành phố B, tỉnh Bến Tre: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen; số tiền 3.500.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu trắng.

- Tạm giữ của Hồ Trọng N, sinh năm 2005, đăng ký thường trú ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại bàn phím; số tiền 2.850.000 đồng.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985, đăng ký thường trú Khu phố 1, Phường 7, thành phố B, tỉnh Bến Tre: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng; số tiền 100.000 đồng; 02 chiếc bông tai kim loại màu vàng; 01 dây chuyền kim loại màu vàng; 01 lắc tay kim loại màu vàng; 01 lắc tay kim loại màu trắng; 01 mặt kim loại màu vàng.

- Tạm giữ của Nguyễn Minh T, sinh năm 1996, đăng ký thường trú Ấp 6, xã M, huyện B, tỉnh Long An: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10 Pro; số tiền 49.000.000 đồng; 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh T.

- Tạm giữ của Lê Phụng T, sinh năm 1993, đăng ký thường trú Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Long An: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng; số tiền 800.000 đồng; 01 nhẫn kim loại màu vàng.

- Tạm giữ của Bành Hưng T, sinh năm 1985, đăng ký thường trú ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng; số tiền 71.500.000 đồng.

- Tạm giữ tại khu vực đường vào địa điểm đánh bạc: 01 xe ô tô biển kiểm soát 51F-949.39; 01 xe ô tô biển kiểm soát 62A-073.47; 01 xe ô tô biển kiểm soát 63A-131.82; 01 xe ô tô biển kiểm soát 62A-119.97.

- Tạm giữ tại nhà Võ Văn T: 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-276.65; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71H1-1086; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B4-605.09; 01 xe mô tô biển kiểm soát 60N7-1082; 01 xe mô tô biển kiểm soát 63B3-063.39.

- Tạm giữ của Nguyễn Thành N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, loại bàn phím, gắn sim số 0357682792.

- Tạm giữ của Võ Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số Imei 013150001296779; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71H5-3115 kèm theo 01 Giấy

đăng ký xe mô tô.

- Tạm giữ của Trần Minh B 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu xanh, loại bàn phím, có gắn sim số 0985.788.161.

Hiện trường vụ án tại đất vườn dừa của bà Hoàng Thị L tọa lạc tại ấp P, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; đất vườn bà Liên nằm bên trái Quốc lộ 57C (hướng thành phố B đi huyện Ba Tri). Từ Quốc lộ 57C qua cầu bằng bê tông dài 10,5m rộng 01m là đường vào đất và nhà bà Liên; cách cầu bê tông 100m là cổng rào vào nhà và vườn dừa bà Liên; trụ cổng bằng bê tông, cửa bằng kim loại. Hiện trường cụ thể nơi đánh bạc là khu đất trống cách cổng rào 107,3m; khu đất trống có kích thước dài 8,8m rộng 5,8m, có các hướng tiếp giáp như sau: hướng Đông tiếp giáp mương nước rộng 3,2m là đất vườn dừa thứ hai của bà Liên, hướng Tây tiếp giáp mương nước rộng 4,9m là đất vườn dừa của ông Lê Văn N, hướng Bắc cách khu đất trống 10,1m là mương nước rộng 3,8m tiếp giáp đất vườn của ông Bé.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, phát hiện và thu giữ: 01 cây bút màu xám dài 0,13m, một đầu mực màu xanh và đầu còn lại mực màu đỏ; 02 tờ giấy, mỗi tờ có kích thước dài 0,3m rộng 0,22m, trên mỗi tờ giấy có ghi nhiều ký tự “x”, “o” bằng mực màu xanh, màu đỏ xen kẽ nhau; 01 đôi dép nhựa màu vàng nhạt, 03 chiếc dép dạng quai kẹp (02 chiếc phải và 01 chiếc trái); 01 áo tay dài màu trắng và 01 áo tay dài màu đen; 01 tấm bạt bằng nhựa màu xanh kích thước dài 9,43m rộng 7,82m dùng để che; 01 remote điều khiển đèn năng lượng; 04 sợi dây: sợi 1 dài 9,1m, sợi 2 dài 1,73m, sợi 3 dài 02m, sợi 4 dài 7,4m.

Tại Bản kết luận giám định số 4037/C09B ngày 25/10/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: không phát hiện thấy bên trong các hột xì ngầu gửi giám định có gắn thiết bị điện tử.

Quá trình điều tra, xác định như sau:

Huỳnh Văn T biết đất vườn dừa của bà Hoàng Thị L ở ấp P, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc tại đây để thu lợi bất chính từ tiền xâu của những người tham gia đánh bạc. Sáng ngày 09/6/2021, Huỳnh Văn T phân công Nguyễn Thành N mua dụng cụ để làm nơi đánh bạc; phân công Lê Thị P và Võ Văn T mua thức ăn, nước uống phục vụ những người tham gia đánh bạc; phân công Võ Văn T chạy xe đưa đón khách vào địa điểm đánh bạc; phân công Đào Phương H canh gác cổng vào địa điểm đánh bạc. N, P, T, T và H đều đồng ý. Theo thỏa thuận, khi kết thúc đánh bạc T sẽ trả lại chi phí mà N, P và T đã bỏ ra để mua các vật dụng, thức ăn, nước uống phục vụ những người tham gia đánh bạc; đồng thời tùy theo tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc nhiều hay ít mà T trả công cho T, P, N, H và T nhiều hay ít, không có mức cố định.

Sau khi được T phân công, Nguyễn Thành N đi mua bạt, 02 đèn chiếu sáng, 05m dây điện, khẩu trang đến địa điểm đánh bạc. Sau đó, T cùng với N căng bạt vào 04 cây dừa để làm lều che và gắn bóng đèn (loại sử dụng pin năng lượng mặt trời) để chiếu sáng phục vụ việc đánh bạc.

Theo sự phân công của T, Lê Thị P và Võ Văn T mua 30 hộp cơm, 30 cái bánh bao, nước suối đóng chai, nước đá, trái cây đem đến địa điểm T tổ chức đánh bạc để phục cho những người đánh bạc; người tham gia đánh bạc không phải trả chi phí thức ăn, nước uống cho P, T mà chi phí này do T trả.

Đối với Võ Văn T: khi có khách đến đánh bạc, T liên hệ T đến địa điểm khách dừng xe ngoài Quốc lộ 57C để T đón và đưa đến địa điểm đánh bạc. Thực hiện theo sự phân công của T, ngày 09/6/2021, Tiến chờ 04 đến 05 lượt khách, mỗi lượt T chở 01 người từ nhà nghỉ Hương Thủy đến đầu đường vào địa điểm đánh bạc.

Đối với Đào Phương H, theo sự phân công của T, H có nhiệm vụ cảnh giới và đóng, mở cổng rào nhà bà L cho khách ra vào địa điểm đánh bạc. Trước khi mở cổng đón khách vào, H sẽ gọi điện thoại xin ý kiến của T hoặc những người làm cái trước nếu T và những người làm cái đồng ý H mới cho vào.

Sau khi chuẩn bị địa điểm, phân công nhiệm vụ xong, T gọi điện thoại cho Lê Nhơn Long P, Trần Minh B và một người tên Quảng (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đến tham gia đánh bạc, vai trò của P, B và Q là làm cái. Sau khi được T thông báo thời gian, địa điểm đánh bạc P, Q, B điện thoại rủ những người khác đến tham gia đánh bạc. Theo thỏa thuận trong quá trình đánh bạc, người làm cái thắng ván bao thì phải trả tiền xâu cho T giá trị là 50% tổng số tiền thắng ván bao.

Hình thức đánh bạc là lắc tài xỉu, có một người làm cái và người chơi chia làm hai bên tài và xỉu. Cách chơi là người làm cái để 03 hạt xí ngầu vào đĩa rồi đập nắp lại; sau đó, người làm cái lắc đĩa 03 lần rồi để xuống chiếu bạc. Sau khi người làm cái lắc xí ngầu xong, những người chơi bắt đầu đặt tiền vào bên tài hoặc bên xỉu. Đặt xong, người làm cái dỡ nắp đập ra (gọi là khui), lúc này kết quả thắng thua được xác định như sau: nếu ba mặt trên của 03 hạt xí ngầu có số điểm giống nhau thì gọi là bao (từ 01 đến 03 điểm là bao xỉu, từ 04 đến 06 là bao tài), kết quả nếu bao tài thì người làm cái sẽ thắng hết số tiền đặt cược của bên xỉu và hòa với bên tài (không thắng thua với bên tài) và ngược lại. Nếu tổng số điểm ba mặt trên của 03 hạt xí ngầu từ 04 đến 10 là xỉu, từ 11 đến 17 là tài, nếu kết quả là xỉu thì người làm cái lấy tiền bên tài chung cho bên xỉu, nếu số tiền bên tài không đủ chung cho bên xỉu thì người làm cái bỏ tiền ra để chung số tiền còn thiếu; nếu số tiền bên tài nhiều hơn số tiền phải chung cho bên xỉu thì người làm cái thắng được số tiền còn dư; nếu kết quả là xỉu thì ngược lại.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, Trần Minh B là người làm cái đầu tiên.

Bảnh làm cái khoảng 30 phút, lắ khoảng 25 ván thì nghỉ; kết quả trong quá trình Bảnh làm cái, Bảnh thắng ván bão ba lần với tổng số tiền 12.000.000 đồng, Bảnh trả tiền xâu cho T 6.000.000 đồng. Trong quá trình Bảnh làm cái, xác định được những người tham gia đánh bạc như sau:

- Hồ Trọng N mang theo sử dụng số tiền 3.550.000 đồng để tham gia đánh bạc; Nhân đặt cược 05 ván, mỗi ván đặt cược từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng; kết quả Nhân thua 700.000 đồng thì nghỉ, sau đó ngồi xem người khác tham gia đánh bạc; Cơ quan điều tra thu giữ của Nhân số tiền 2.850.000 đồng.

- Lê Nhơn Long P mang theo sử dụng số tiền 60.000.000 đồng để tham gia đánh bạc; Phi tham gia đặt cược 07 ván, mỗi ván đặt cược từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng; kết quả Phi thắng nhưng không nhớ thắng bao nhiêu tiền. Trong quá trình Phi tham gia đặt cược, Trần Minh B thắng 01 ván bão với số tiền 6.000.000 đồng.

Ngoài Nhân và Phi tham gia đánh bạc do Bảnh làm cái, theo lời khai của T, Phi, Nhân và những người làm chứng thì còn nhiều người khác tham gia đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang những người này đã bỏ chạy khỏi hiện trường, Cơ quan điều tra chưa xác được lai lịch những người này nên chưa làm việc được.

Sau khi Bảnh nghỉ, Lê Nhơn Long P cùng với Nguyễn Phi Y hùn tiền với nhau để làm cái (Phi hùn số tiền 60.000.000 đồng, Yến hùn số tiền 30.000.000 đồng). Bắt đầu làm cái, Phi lắ xí ngẫu, Yến làm vĩ (thu tiền thắng, chung tiền thua), Phi lắ được khoảng 20 ván nhưng thua nhiều hơn thắng nên chuyển sang cho Yến lắ xí ngẫu còn Phi làm vĩ. Yến lắ khoảng 30 ván thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm đến bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 491.000.000 đồng (trong đó có 63.300.000 đồng tại vị trí Phi và Yến làm cái). Trong lúc Phi và Yến làm cái, Phi và Yến thắng 01 ván bão với số tiền 2.000.000 đồng, Phi trả tiền xâu cho T 1.000.000 đồng. Quá trình Phi, Yến làm cái, xác định những người tham gia đặt cược như sau:

- Võ Văn T ngoài việc giúp Huỳnh Văn T tổ chức đánh bạc; T còn mang theo sử dụng số tiền 8.495.000 đồng để đánh bạc, mỗi ván T đặt cược từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, T đang chơi được khoảng 07-08 ván thì bị bắt quả tang; kết quả Truyền không thắng không thua; Cơ quan điều tra thu giữ của T số tiền 8.495.000 đồng.

- Lâm Thanh B mang theo sử dụng số tiền 17.000.000 đồng để đánh bạc, mỗi ván B đặt cược 500.000 đồng; Bình đang chơi được khoảng 40 ván thì bị bắt quả tang; kết quả Bình thua 1.000.000 đồng, Cơ quan điều tra thu giữ của B số tiền 16.000.000 đồng.

- Lê Thanh Tmang theo sử dụng số tiền 1.450.000 đồng để đánh bạc; T đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng; kết quả T thua hết cả hai ván nên Tú nghỉ chơi ngồi xem người khác tham gia đánh bạc. Trong lúc P làm cái đánh bạc phát sinh cự cãi việc

chung chi tiền đánh bạc với những người tham gia đánh bạc nên P nhờ T làm vĩ giúp Phi quản lý tiền và chung chi tiền đánh bạc, sau khi Phi làm cái xong sẽ trả tiền công cho Tú từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ván bảo; T đồng ý. Trong lúc T đang giúp P chung chi tiền đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm bắt quả tang thu giữ của Tú số tiền 1.250.000 đồng.

- Ngô Thị Hồng M mang theo sử dụng số tiền 1.285.000 đồng để đánh bạc; M đặt cược 08 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng; trong lúc M đang đặt cược 100.000, P và Y chưa kịp mở kết quả thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Kết quả M thua số tiền 1.100.000 đồng; Cơ quan điều tra thu giữ của M số tiền 85.000 đồng.

- Nguyễn Thị Tuyết M mang theo sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc; M đặt cược 10 ván, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng; kết quả M thua 1.600.000 đồng thì nghỉ ngồi xem những người khác tham gia đánh bạc; Cơ quan điều tra thu giữ của Mai số tiền 2.400.000 đồng.

- Lê Thị Mỹ L mang theo sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc; L đặt cược 15 ván, mỗi ván đặt cược 200.000 đồng và thua hết tiền nên nghỉ ngồi xem những người khác tham gia đánh bạc.

- Trần Ngọc Thúy A mang theo sử dụng số tiền 1.058.000 đồng để đánh bạc, Thúy Anh đặt cược 03 ván, mỗi ván đặt cược 200.000 đồng; kết quả Thúy A thắng 200.000 đồng thì nghỉ ngồi xem những người khác tham gia đánh bạc. Trong lúc ngồi xem, Thúy Anh phát hiện Cơ quan điều tra đến bắt quả tang nên bỏ chạy làm rơi mất 200.000 đồng, do đó Cơ quan điều tra chỉ tạm giữ của Thúy Anh số tiền 1.058.000 đồng.

- Nguyễn Đoàn Chí T mang theo sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, T đặt cược 02 ván, mỗi ván đặt cược 200.000 đồng, kết quả T thua hết 400.000 đồng nên nghỉ ngồi xem những người khác tham gia đánh bạc; Cơ quan điều tra thu giữ của Th số tiền 400.000 đồng.

- Đặng Thị Kim H mang theo số tiền 1.500.000 đồng nhưng H chỉ sử dụng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc; H đặt cược 01 ván với số tiền 100.000 và thua nên nghỉ ngồi xem những người khác tham gia đánh bạc; Cơ quan điều tra thu giữ của H số tiền 1.400.000 đồng.

- Huỳnh Hồng P mang theo sử dụng số tiền 3.200.000 đồng để đánh bạc; tuy nhiên, P cược bên ngoài (chơi hàng xáo) 01 ván với số tiền cược 300.000 đồng với một người phụ nữ không rõ họ tên, kết quả P thắng được 300.000 đồng thì nghỉ ngồi xem những người khác tham gia đánh bạc; Cơ quan điều tra thu giữ của P số tiền 3.500.000 đồng.

Ngoài những người tham gia đánh bạc do P và Y làm cái như nêu trên, theo lời khai của T, P, Y và những người làm chứng thì còn nhiều người khác tham gia đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang những người này đã bỏ chạy khỏi hiện trường, Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch những người này nên chưa làm việc được.

Lê Nhơn Long P và Nguyễn Phi Y làm cái đến 20 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm bắt quả tang lập biên bản ghi nhận hành vi phạm tội của các bị cáo nói trên; riêng các đối tượng bỏ chạy khỏi hiện trường Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST ngày 31-5-2022; Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 04/2022/TB-TA ngày 24/6/2022 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 05/2022/TB-TA ngày 02/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phi Y, Lê Thanh Tphạm: “Tội đánh bạc”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Phi Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù. Nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 16/5/2022 là 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày. Thời hạn còn lại bị cáo phải chấp hành là 06 (sáu) tháng 19 (mười chín) ngày tù. Hình phạt bổ sung: không.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Lê Thanh T01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù. Hình phạt bổ sung: không.

Bản án còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Văn T, Võ Văn T, Lê Thị Phấn, Nguyễn Thành N, Võ Văn T, Lâm Thanh B, Ngô Thị Hồng M, Trần Minh B, Lê Nhơn Long P, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/6/2022, bị cáo Nguyễn Phi Y kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 13/6/2022, bị cáo Lê Thanh Tyêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phù hợp nội dung Bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Phi Y, Lê Thanh Tphạm: “Tội đánh bạc” theo điểm b, Khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Lê Thanh T01 (một) năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm. Xét kháng cáo của các bị cáo, xét yêu cầu giảm hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất mà điều luật quy định đối với các bị cáo là phù hợp, xét yêu cầu hưởng án treo, do các có tiền sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Phi Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù. Được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 16/5/2022 là 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày. Thời hạn còn lại bị cáo phải chấp hành là 06 (sáu) tháng 19 (mười chín) ngày tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Lê Thanh T01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Phi Y yêu cầu giảm nhẹ hình phạt để điều trị bệnh.

Bị cáo Lê Thanh Tyêu cầu giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án, có cơ sở xác định. Vào ngày 09/6/2021 Huỳnh Văn T chuẩn bị địa điểm tại phần đất vườn của bà Hoàng Thị L thuộc ấp P, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre để tổ chức đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Đến 16 giờ ngày 09/6/2021, Lê Nhơn Long P cùng Nguyễn Phi Y đến địa điểm đánh bạc nói trên do T tổ chức để chơi tài xỉu, Phi và Yến cùng làm cái lắc tài xỉu, Phi hùn số tiền 60.000.000 đồng, Yến hùn số tiền 30.000.000 đồng. Thời điểm Phi và Yến làm cái thì các Lâm Thanh B, Võ Văn T, Ngô Thị Hồng M và các đối tượng khác cùng đặt cược. Lê Thanh T sử dụng số tiền 1.450.000 đồng để tham gia đánh bạc, trong đó Tú đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng thì nghỉ, do Tú và Phi là bạn bè với nhau nên Phi yêu cầu Tú làm vĩ cho Phi làm cái, trong lúc Tú làm vĩ thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Số tiền thu trên chiếu bạc tại thời điểm bắt quả tang là 491.000.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ trên người của Tú số tiền 1.250.000 đồng, thu của Truyền 8.495.000 đồng, thu của Bình số tiền 16.000.000 đồng, thu của Mây số tiền 85.000 đồng. Do đó, số tiền đánh bạc của Phi, Yến, Bình, Truyền, Tú, Mây là 516.830.000 đồng. Với ý thức, hành vi và số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trái phép của các bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi Y, Lê Thanh T phạm: “Tội đánh bạc” theo điểm b, Khoản 2, Điều 321 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đã xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như:

Đối với bị cáo Nguyễn Phi Y: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng bị cáo có ông ngoại tham gia cách mạng, bản thân bị cáo bị chấn thương cột sống đang điều trị, tình tiết bị cáo đưa ra thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Thanh T: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo đồng phạm về tội đánh bạc nhưng ở vai trò thứ yếu và phạm tội lần đầu; bị cáo đang nuôi con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được áp dụng hình

phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện con của bị cáo bị gãy 02 tay, bị cáo và vợ đã ly hôn; bị cáo nuôi mẹ già trên 60 tuổi bị di tật, không có anh em nào có điều kiện cùng bị cáo nuôi mẹ, bản thân bị cáo bị tai nạn giao thông gãy xương đòn nên mất sức lao, có xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, tình tiết bị cáo đưa ra thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét yêu cầu hưởng án treo, do các bị cáo có tiền sự nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét yêu cầu giảm hình phạt tù, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm thêm một phần hình phạt cho các bị cáo cũng đủ cải tạo giáo dục các bị cáo, chấp nhận yêu cầu kháng cáo giảm hình phạt tù, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử;

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phi Y, Lê Thanh Tkhông phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận yêu cầu kháng cáo giảm hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Phi Y, Lê Thanh T, sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: **Nguyễn Phi Y** 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù. Nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 16/5/2022 là 11 (mười một) tháng 11 (mười một) ngày. Thời hạn còn lại bị cáo phải chấp hành là 02 (hai) tháng 19 (mười chín) ngày tù.

1.2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: **Lê Thanh T08** (tám) tháng tù về “Tội đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án hình phạt tù.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Phi Y, Lê Thanh Tkhông phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (3b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm (9b);
- Công an và VKSND huyện Giồng Trôm (2b);
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm (1b);
- UBND xã Tiên Thủy, h. Châu Thành (1b);
- UBND phường 7, thành phố B (1b);
- UBND xã Tân Bửu, h. Bến Lức, t. Long An (1b);
- Bị cáo (3b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh